

VIÊN NGỘ THIÊN SỬ NGŨ LỤC**QUYỂN 19****TỤNG CỔ 2**

Nêu: Trong kinh giáo nói: Chưa lìa Đâu suất đã giáng sinh cung vua, chưa ra thai mẹ đã độ người xong. Đại tượng vốn không hình, chí hư bao vạn hữu, cuối cùng đã đi qua, quay mặt về Nam nhìn sao Bắc đẩu, cung vua Đâu suất, độ sinh ra thai. Trước sau nhất quán, xưa không tới lui, quét mất dấu vết trừ gốc rễ, hoa sen trong lửa nở nơi nơi.

Nêu: Tăng hỏi Vân Môn: Khi sinh tử đến làm sao trốn tránh. Môn nói trốn chỗ nào? Cá mắt vàng nuốt Đại thế giới, sâu tiêu minh nhả núi Diệu cao. Thái hư bao quát không sót lọt, vạn thứ cùng về trong bàn tay, khởi phục diệt đi trả lại. Thạch Kiều đập dứt thông thân đen, sao biết hoa đánh là Thiên thai.

Nêu: Đơn Hà xưa gặp Mã Tổ lấy hai tay nâng khăn đội lên đầu. Tổ nói Ta không phải thầy ông. Ông nên đến chỗ Nam Nhạc Thạch Đầu đi. Đơn Hà bèn đến Thạch Đầu, nâng khăn như trước. Đầu nói: Làm Tào Xưởng đi. Đơn Hà đi với cậu bé. Một hôm Thạch Đầu nói với chúng rằng: Ngày nay ăn cơm xong phổ thỉnh cất cổ trước điện Phật. Chúng chuẩn bị đủ câu liêm cào cổ. Riêng Đơn Hà thì rửa đầu rồi quì trước Thạch Đầu đưa dao bén lên. Đầu hỏi làm gì. Hà nói thỉnh Sư cất cổ. Thạch Đầu cười rồi cạo đầu cho lại gọi mà trao giới. Hà bịt tai mà đi, rồi trở về viện Mã Tổ ở Giang tây mà cười lên cổ Thánh Tăng. Chúng kinh sợ báo lên Mã Tổ, Mã Tổ thân đến thấy bảo rằng: Con ta Thiên Nhiên. Đơn Hà bèn đánh lễ nói tạ ân thầy đặt tên cho con Tổ hỏi ở đâu đến đây. Hà nói: Chỗ Thạch Đầu đến. Tổ nói Thạch Đầu đường trơn trượt ông từng đập đổ chằng? Hà nói: Nếu đập đổ thì chằng đến.

Hỏi một đáp mười, bảo đi biết đến, rồng bay hổ chụp, ngọc chuyển châu hồi, nhờ nghe nêu mà liếc qua, đứng dậy liền đi (làm) sao giỏi thế. Cất cổ rồi chắc kỳ lạ. Đặt tên rất cao tốt. Hai lão lược huyền huỳnh, thưởng cho xương ngàn dặm, khuôn mẫu thật trấn giữ nghiêm nhiên

thấy mặt tiêu cách. Bay trên không một cát mê gió mặt trời.

Nêu: Vân Môn dạy chúng rằng: Trong khoảng càn khôn vũ trụ, trong ấy có một báu nhất bí mật ở Hình sơn, làm lồng đèn vào điện Phật, đem Tam môn đặt trên lồng đèn.

Cọp beo vằn vện, kỳ lân đầu sừng. Sáng rực đất trời, núi đồi trùng điệp. Đánh phá Diên môn hề trùm sắc cưỡi tiếng, cắt đứt bầy lồng hề, gỡ chốt mở trói, dẹp bỏ can qua đầu trăm cổ, vạn dặm trời thu một ngọc bay.

Nêu: Tuyết Phong dạy chúng rằng: Hết cả đại địa nắm lại như nắm một hạt gạo lớn, ném trước mặt thùng sơn hiếu, đánh trống phổ thỉnh xem - Ánh sáng nhanh qua mũi nhọn, dòng chảy mạnh lướt qua mũi nhọn, ca vỗ theo nhau, quyền cước tương ứng. Bỗng nhiên âm âm chấn động sấm trời, trăm cổ nghiêng đầu sắc xuân về.

Nêu: Tăng hỏi Mã Tổ: Như thế nào là Phật? Tổ nói: Tức tâm tức Phật. Không có tu lửa thủ đoạn khéo léo. Chẳng dẹp chuyển Nam Bắc Tây Đông. Thần biến biết quý chẳng biết giá, lưu ở nhân gian để chiếu sáng đêm.

Nêu: Tăng hỏi Mã Tổ như thế nào là Phật? Tổ nói: Chẳng tâm chẳng Phật. Châu Bích Hải, ngọc bích Kính Sơn. Chiếu sáng càn khôn riêng biệt. Dao bén cắt đi cây vô căn. Vạn hợp núi nhọn kính khói mù.

Nêu: Mã Tổ cùng Bách Trượng dao núi thấy vệt trời bay qua. Tổ nói là gì. Trượng nói: Vệt trời. Tổ hỏi: Bay đi đâu? Trượng nói bay qua rồi. Tổ kéo lỗ mũi Bách Trượng. Trượng la lên: Ui cha! Tổ nói: Sao từng bay đi. Trượng do đó mà tỉnh ngộ. Vệt trời bay qua trước khe, ngàn núi sắc lạnh dữ, nhìn nhau chẳng biết về, chưa khởi giúp bâng kích, gông phá nghi tròn cát đất tiêu. Gió lướt ngay đây thấu thanh tiêu, núi mây trắng biển lộn (đục) việc nhân, một lời về Tông vạn nước châu.

Nêu: Tăng hỏi Cảnh thanh: Đầu năm mới lại có Phật pháp không? Thanh nói: Có. Tăng hỏi: Như thế nào là Phật pháp đầu năm mới. Thanh nói: Nguyên Đầu năm mở phúc lộc, ngôi. Tăng nói: Tạ ân Sư trả lời Thanh nói: Cảnh Thanh ngày nay mất lợi. Lại Tăng hỏi Trí Môn Minh Giáo đầu năm mới lại có Phật pháp chăng? Giáo nói: Không. Tăng nói: Năm nào cũng đều là năm tốt, ngày nào cũng là ngày tốt, vì sao không? Giáo nói: Ông Trương uống rượu ông Lý say. Tăng nói: Lão lão đại đại đầu rồng đuôi rắn. Giáo nói: Minh giáo ngày nay mất lợi. Ruộng đất ẩn kín thân thông du hí, Phật pháp đầu năm mới, có không đều mất lợi. Một khái bằng hư không, há cho lập lỗ mũi, gió trên cỏ Tổ khiến đi, chỉ biết sấm hết chẳng dừng tiếng.

Nêu: Tăng hỏi Lang Bang: Thanh tịnh xưa nay vì sao bỗng sinh núi sông đại địa? Bang nói thanh tịnh xưa nay vì sao bỗng sinh núi sông đại địa. Vị Tăng ấy có tỉnh ngộ. Mắng nhau quanh ông tiếp miệng, khạc đàm nhau quanh ông vọt nước ra, bụi cát lên đại địa thâu, hoa nở mở thế giới, một rờ thoát mất (dứt) công huân, trong câu đợi mở cửa đại thí.

Nêu: Tăng hỏi Trường sa: Thân xưa lại thành Phật chăng? Sa hỏi: Ông nói Thiên tử nước Đại đường lại cất cỏ tranh cất lúa chăng? Tăng hỏi: Thành Phật là ai? Sa nói: Ông thỉnh Phật biết hay chẳng biết? Ngục lớn sao từng thiếu đốt, vua Đường há lại cất tranh. Lễ bái đến trước đứng khoanh tay. Tây thiên mười vạn xa xôi, cổ Phật tức là mình mình tức là cổ Phật. San hô đẹp để mười chân xuân cốc nọ quyết chiếm hang rồng dữ.

Nêu: Tăng hỏi Bá Trượng: Như thế nào là việc kỳ đặc. Trượng nói: Riêng ngồi núi Đại Hùng. Tăng lễ bái, Trượng liền đánh. Trong Trượng để muối, trong tuyết đưa than. Vừa vượt râu hùm đầu gậy có mắt. Quái lạ riêng ngồi núi đại hùng nhà khác từng đập trên đầu cửa.

Nêu: Tăng hỏi Hương Lâm: Như thế nào là một ngọn đèn trong nhà nhỏ. Lâm nói: Ba người chứng rùa thành ba ba - Sáng rõ ánh sáng khắp cõi chẳng dấu. Tiếng ném chẳng ngoài sắc há có thể bày. Ngay đây chém đỉnh chặt sắt. Xóa dấu vết đường xưa nay cao người Lâm Tế Đức Sơn, ba người chứng rùa thành ba ba. Riêng riêng một hồi uống nước một hồi nghẹn.

Nêu: Ma tích cầm tích trượng gặp Chương Kính, đi quanh giường thiền ba vòng chống tích trượng mà đứng sững. Kính nói: Như thế, như thế! Sau đến chỗ Nam Tuyên, cũng đi quanh giường thiền ba vòng rồi chống tích trượng mà đứng sững. Tuyên nói: Chẳng thế, chẳng thế! Cốc hỏi: Chương Kính nói thế vì sao Hòa thượng nói chẳng thế. Tuyên nói: Chương kính thì thế thế ông thì chẳng thế. Đây là sức gió chuyển, trọn về bại hoại. Như thế chẳng thế bỏ thuốc kỵ, định phạm phong cương toàn quân mất lợi. Đầu gậy bỗng ra hoa Cổ Lăng cả đời phong lưu thuộc nhà ấy.

Nêu: Tăng hỏi Dực Sơn: Ruộng bằng cọng cỏ, nai chúa thành bày, như thế nào bắn được nai trong nai (chủ trong chủ). Sơn nói: Xem mũi tên. Tăng bèn buông mình té xuống. Sơn nói: Thị giả tới kéo thầy lão chết ấy ra. Tăng liền ngồi dậy chạy đi. Sơn nói: Lão chơi bùn đất có số gì? Người thợ săn có mũi tên thần bắn được nai trong nai, bắn xong vui thừa đường, trốn khỏi đường Tào Khê, quay mình đập đổ cửa trên đầu, thẳng địch kinh người, thấy ông trong đó.

Nêu: Vân Môn dạy chúng rằng: Thuốc bệnh trị nhau, hết cả đại địa là thuốc, cái nào là mình. Núi cao (Thái Nghiêu) gổ toàn giết cứu, dứt thừa đương không sờ mó, trong Hoàn ý khí, ngoài thành trừ lược (tính toán mưu lược) lui về ba ngàn dặm, khắp đại địa là thuốc. Lầm lầm kiếm bén, ánh sáng bảy sao chớp sáng.

Nêu: Càn Phong dạy chúng rằng: Pháp thân có ba thứ bệnh, hai thứ ánh sáng, phải là mỗi mỗi thấu được mới giải ẩn tọa. Tuy thế lại phải biết có chiếu có dụng, đồng thời hưởng thượng một lỗ mới được. Vân Môn ra chúng hỏi rằng: Chỉ như người trong am vì sao chẳng thấy việc ma ngoại. Phong cười ha ha. Môn nói: Cũng là chỗ nghi của người học. Phong nói: Tâm hạnh ông là gì? Môn nói: Cũng cần Hòa thượng hiểu rõ. Phong nói: Phải thế mới hiểu được chỗ ngồi ẩn. Động khảy đàn riêng hát nghe một biết mười, tay nhấn xuống tay kéo lên, ném kéo vào sơn. Trong am chẳng thấy ma ngoại, chày sắt không lỗ chẳng hiểu, người đời biết nhau quý tri âm nước vào nước hồ vàng thông vàng.

Nêu: Linh Vân thấy hoa đào bèn ngộ, có tụng rằng:

*Ba mươi năm nay tìm kiếm khách,
Mấy hồi lá rụng lại trở cành,
Từ khi thấy rõ hoa đào rồi,
Cho thẳng đến nay dứt hết ngờ.*

Huyền Sa nói: Đúng rất đúng, dám bảo lão huynh chưa thấu suốt. - Trên bờ ruộng cười gió xuân, đầu cành sót tin tức. Hồng quang sáng Thái hư, há mượn mặt trời hòa sức học kiếm Tông sư đã chẳng nghi, Huyền Sa chưa thấu kỳ mới nhất, quét sạch đường học nạo thịt xương cơ cách ngoại như điện chớp.

Nêu: Vân Môn hỏi Động Sơn: Gần đây từ đâu đến? Sơn nói: Vượt bè mà đến. Môn hỏi: Mùa hạ ở đâu? Sơn nói: Ở Báo Từ Hồ Nam. Môn hỏi: Lúc nào rời nơi đó? Sơn nói: Tháng tám năm nay. Môn nói tha cho ông ba gậy. Hôm sau Động Sơn đến hỏi: Hôm qua nhờ Hòa thượng tha con ba gậy, nhưng con không biết lỗi ở đâu? Môn nói: Túi cơm, hãy đến Giang tây Hồ Nam. Động Sơn liền đại ngộ. Thấy thỏ thả chim ứng nhân hành động tay. Xương đỏ trái cùng mới mong phú quý tha nhanh ba gậy còn chậm nghi. Lại đợi mới biết lợi đầu chúng, xiển đề riêng bỏ cơ ngoài cửa, kẻ mắt sáng nạp Tăng cũng chẳng hiểu.

Nêu: Tam Thánh hỏi Tuyết Phong: Cá vàng thoát lưới lấy gì mà ăn. Tuyết Phong nói: Đợi ông ra khỏi lưới ta sẽ nói với ông. Thánh nói: Một ngàn năm trăm người Thiện tri thức, thoại đầu cũng chẳng biết. Tuyết Phong nói: Lão Tăng trụ trì việc rất phiền. Đầu trăm cỏ ra vào,

ngao du ngoài ba cõi, uống bày lưới đầy trời, dưới hư câu ba ba, giương vẫy vểnh râu lay càn khôn ngút mắt ngang đầu phun sóng đỏ, gây mưa điểm hét sấm đuổi, chịu đánh nhau định huân công.

Nêu: Tăng hỏi Triệu Châu rằng: Thấy nói Hòa thượng thân gặp Nam Tuyền phải không? Châu đáp: Trấn châu sinh ra la-bặc (củ cải) - Trấn châu sinh ra la-bặc, hổ dữ chẳng ăn thịt, có nhiều mắt như sao sa, sao khỏi lấy Nam làm Bắc. Lão Triệu Châu rất khác xa, lời nói vốn tự định càn khôn lại khiến Tông Lâm đầu om sòm.

Nêu: Lục Hằng đại phu bảo Nam Tuyền rằng: Triệu Pháp sư cũng rất kỳ quái, hiểu nói trời đất cùng ta đồng căn, vạn vật cùng ta một thể Tuyền gọi đại phu, Lục lên tiếng: Dạ! Tuyền chỉ hoa nói: Người lúc ấy thấy, cây hoa này giống như mộng.

Núi Nhuận đá chứng ngọc, rừng thấu việc dấu châu, thấy một cây hoa này như mộng, rõ ràng căn thể chẳng đường. Vương Lão sư thoát khuôn mẫu, biết hướng chỗ Trường An ồn ào, gọi là được du du Lục đại phu.

Nêu: Vân Môn dạy chúng rằng: Ngày mười lăm trở về trước thì chẳng hỏi ông, ngày mười lăm trở về sau nói đem lại một câu đi. Chúng không đáp được. Sư tự đáp thay rằng: Ngày nào cũng là ngày tốt. Phá hai làm một, phân ba thành sáu, xỏ chuỗi đến châu đếm chẳng đủ. Nam thần tin tay vin Bắc Đẩu, quay mình đụng hang mở cửa nẻo, chính hiên ấy thỏ ngọc đụng hang mở cửa nẻo, chính hiên ấy thỏ ngọc quạ vàng như chuyển đuốc, truyền chẳng truyền, được chẳng được, nào biết trên bờ xuân điều xanh.

Nêu: Tăng hỏi Động Sơn như thế nào là Phật. Sơn nói ba cân mè chuông tự đánh hang nhận tiếng, ao in trăng, giương chứa vạn tượng chứa hình) từng không chung sự đầu cơ, há là cào phải đợi ngựa. Chỉ sắt thành vàng, nêu thẳng làm cong, một mũi tên điều một con, một tát máu một tay. Ông chẳng thấy thừa mà chẳng lọt hể lưới trời lồng lộng.

Nêu: Tuyết Phong dạy chúng rằng: Ba đời chư Phật ở trong lửa sáng mà Chuyển đại pháp luân. Huyền Sa nói: Lửa sáng vì ba đời chư Phật nói pháp, ba đời chư Phật đứng trên đất mà nghe. Sấp bảo khi trắng lại có khi đen, cùng đổi đầu cơ, thần ra quỷ vào. Lửa dữ phô bày trời Phật nói pháp, phô bày trời xé ánh lửa Phật nói pháp, trước gió cắt đứt ngôn ngữ, một lời (nói) khám phá Duy-ma-cật.

Nêu: Động Tự hỏi Ngưỡng Sơn: Là người ở đâu? Sơn nói: Quảng châu. Tự nói: Ta nghe ở Quảng châu có minh châu trấn giữ biển cả phải chăng? Sơn nói: Phải. Tự hỏi: Có màu gì?. Sơn đáp: Trắng tối thì hiện,

trắng sáng thì ẩn. Tự hỏi: Ông đem đến được chăng? Sơn nói: Đem đến được. Tự hỏi: Sao không trình lên Lão Tăng? Sơn nói: Dạ. Tuệ tịch hôm qua đến Qui Sơn cũng bị đòi viên minh châu này, bèn không lời mà đáp, không lý mà bày. Tự nói: Sư tử con rống tiếng sư tử lớn. Kiếm Thái A, quyết không làm đứt tay, toan vượt râu cọp dữ, ắt có sách toàn thân, khéo trình châu trấn giữ biển, lia sắc, lia tiếng, lia danh tự, trong rừng chiên đàn đốt chiên đàn, trong hang sư tử, sư tử rống.

Nêu: Triệu Châu dạy chúng rằng: Chí đạo không khó, chỉ sợ chọn lựa, chớ nên yêu ghét, thấu suốt sáng tỏ. Vừa có nói năng là chọn lựa, là sáng rõ ràng. Lão Tăng không ở trong sáng tỏ. Các ông lại giữ tiếc chăng? Tăng nói: Đã chẳng ở trong sáng tỏ chưa biết tiếc cái gì? Châu nói: Ta cũng chẳng biết. Tăng nói Hòa thượng đã chẳng biết vì sao nói chẳng ở trong sáng tỏ? Châu nói: Hỏi sự thì được. Lễ bái xong lui ra. - Rất là giản dị, đồng trời đồng đất. Chọn lựa sáng tỏ vì sao giữ tiếc, miệng giống chùy, mắt giống mày. Thiệp giữ mạch, Huyền thương quì. Kham cười biện hòa ba lần hiến ngọc Túng Vinh liền chặt một chân.

Nêu: Thạch Đầu dạy chúng rằng: Nói năng động dụng không dính dáng, Được Sơn nói: Không nói năng động dụng cũng không dính dáng. Đầu nói: Ta cái ấy kim đâm chẳng vào. Sơn nói: Ta ở đó như trồng hoa trên đá. Đáy giếng trâu đất rống gọi trăng, trong mây ngựa gỗ hí gọi gió, nắm đứt càn khôn thế giới, ai phân Nam Bắc Tây Đông, cong trong thẳng thẳng trong cong, cân bình chẳng bình dựa vào cân thước.

Nêu: Tuyết Phong dạy chúng rằng: Vọng Châu đình cùng các người gặp nhau rồi, đỉnh núi Ô trạch cùng các người gặp nhau rồi. Sau Bảo Phước đem hỏi Nga Hồ trước Tăng đường mà hỏi rằng: Chỗ nào là vọng Châu đình, đỉnh Ô trạch gặp nhau. Nga Hồ bỗng bước về phương trước. Bảo Phước liền vào Tăng đường. Ngó sen dấn cá kình ba ba, kim và mũi nhọn ném hạt cải Vọng Châu Ô Thạch lãnh, chưa xướng đã đáp trước. Đại Đường đánh trống Tân La múa. Xem mặt trình nhau chẳng thấy nhau.

Nêu: Đại Tống Hoàng đế hỏi Trung quốc sư rằng: Hòa thượng trăm năm sau cần vật gì? Quốc sư nói: Cần cái tháp vô phùng. Vua hỏi: Thỉnh sư nói hình tháp. Quốc sư nói: Hiểu chăng? Vua nói: Chẳng hiểu. Quốc sư nói: Ta có phó pháp đệ tử là Đàm Nguyên biết rõ việc ấy, xin vua chiếu hỏi. Sau khi Quốc sư thiên hóa rồi. Vua mời Đàm Nguyên hỏi ý ấy thế nào? Đàm Nguyên trình tụng rằng:

*“Phía Nam sông Tương, đầm ở Bắc,
Trong có vàng ròng đầy một nước,*

*Dưới cây không bóng hạp đồng thuyền,
Trên điện lưu ly không tri thức”.*

Thủ đoạn khéo léo mâm không thể ngạc cao, trong ngoài trấn cao vọi vọi. Nếu là phần sáu đục, cầm tên nặc tướng nhận bóng mê hình. Rỗng nằm mãi mong đậm biếc trong, hạp cùng thuyền mở chén tâm, nhật dụng vì sao chẳng hiện thành.

Nêu: Thạch Đầu gặp Dực Sơn ngồi bèn hỏi rằng: Ông ở đây làm gì? Sơn nói: Một vật cũng chẳng làm. Đầu nói: Đó thì ngồi không. Sơn nói: Ngồi không thì làm. Đầu nói: Ông nói chẳng làm, mà chẳng làm cái gì? Sơn nói: Ngàn Thánh cũng chẳng biết. Thạch Đầu lấy tụng khen rằng:

*“Từ xưa cùng ở chẳng biết tên,
Mặc tình tướng tướng (đem nhau) chỉ đi đâu.
Từ xưa Thượng Hiền cũng chẳng biết,
Vội vã phàm lưu đâu thể biết.
Dẹp bỏ trời Phật tổ,
Rộng rãi ngoài dây mực,
Một vật cũng chẳng làm,
Dọc ngang được tự tại.”*

Gương xưa lên đài sáng biện tối lui, chùy vàng bóng động, cây sắt trở hoa, mặc tình đem nhau chẳng thể bồi. Mây pháp tùy nơi làm sấm gió.

Nêu: Vân Môn dạy chúng rằng: Người người hết cả đều có ánh sáng ở đây. Xem thì chẳng thấy tối om sòm, thế nào là ánh sáng ấy? Chúng không đáp được, Sư đáp thay rằng: Tam môn, Tăng đường, điện Phật nhà bếp. Đêm sáng ngoài rèm ngàn núi đẹp, gương loan trước đài vạn tượng hư (trống), quét hết dấu vết chẳng lập mảy may chỉ là điện Phật, chỉ là nhà trù (bếp) thơm, gõ ra tủy phụng hoàng năm sắc, đập nát châu ly long minh nguyệt.

Nêu: Thế Tôn sinh ra, đi khắp bảy bước mắt ngó bốn phương, một tay chỉ trời một tay chỉ đất, tự nói trên trời dưới trời chỉ riêng ta tôn quý. Từ hồng hữu sinh ra thân vàng, chín rồng phun nước thơm, vọi vọi bước đi bốn phương, khắp nơi hoa sen mọc, trước hết bày cơ thứ nhất, cao phong nêu cổ trấn vọi vọi. Lúc đó có người thừa đương được, thì rãnh rang cầm giữ, trắng nắm giặc chao ôi.

Nêu: Tuyết Phong ở am có hai vị Tăng đến Tuyết Phong thấy liền dùng tay mở cửa am bước ra hỏi là gì? Tăng cũng nói là gì? Tuyết Phong cúi đầu trở về am. Vị Tăng ấy sau đến Nham Đầu, Nham Đầu hỏi

Tuyết Lão có câu nói gì? Tăng nhắc lại lời trước. Đầu hỏi: Tuyết Phong nói gì? Tăng nói: Tuyết Phong không nói gì. Đầu nói: Ôi, ta hối hận lúc đầu chẳng nói với ông ấy có câu cuối. Ta nếu nói với ông ấy từ đây trở về sau người thiên hạ chẳng làm gì được Tuyết Lão. Tăng đến cuối Hạ nêu lời này mà thỉnh ích. Đầu nói: Sao ông không hỏi sớm? Tăng nói: Chẳng dám vội vàng. Đầu nói: Ta tuy cùng Tuyết Phong đồng sống nhưng cùng Tuyết Phong đồng chết. Phải biết câu cuối cùng chỉ là thế. Cùng sáng lại cùng tối, riêng mình đứng ở phương khác lạ, nắm cơ đối mặt đề lên, mũi nhọn ấy sao có chống đỡ, đồng sống hai gương chiếu nhau không thể gọi. Chẳng đồng chết cây sắt hoa nở bả cỏ kim. Câu cuối cùng mới đóng chặt, nắm lấy đại án sơn ở trước cửa.

Nêu: Thiên Bình Tùng Ý Hòa thượng đi hành cước đến Tây viện, thường bảo rằng: Ngày nay chớ nói hiểu Phật pháp, chỉ tìm người nói cũng khó được. Một hôm Tùng đi qua pháp đường của Tây Viện, Tây Viện lớn tiếng gọi Tùng Ý. Tùng Ý quay đầu, Viện nói: Lầm! Đi được hai, ba bước Viện lại nói lầm! Viện hỏi: Vừa rồi hai lầm, là Lão Tăng lầm hay Thượng tọa lầm. Bình nói: Là Tùng Ý lầm. Tây Viện nói lầm lầm. Lát sau Tây Viện nói: Thượng tọa ở đây qua Hạ, đợi cùng ông thương lượng hai cái lầm ấy. Bình lúc đó liền đi. Sau đến ở Thiên Bình dạy chúng rằng: Lão Tăng năm ấy đi hành cước bị gió nghiệp thổi đến Tây Viện ở Nhữ châu, có Tư Minh Trưởng lão khám phá ta hai lầm liền lưu ta qua Hạ đợi cùng ta thương lượng, ta chẳng nói lúc đó lầm, khi ta chưa phát đủ Nam phương hành cước (chưa đi hành cước khắp phương Nam) thì sớm biết lầm rồi. Cầm dây neo thả thuyền, chống (cột) keo điều dây đờn. Nước xa chẳng cứu được lửa gần, dây ngắn sao kéo được nước giếng sâu. Thiên Bình Lão Đại bồng thảo, vì hai lầm mà hối hận hành cước, Đại địa mệnh môn sâu giết người, trong mắt không gần bốn đời nghèo.

Nêu: Sơ Sơn ngày thường ở chỗ Hương Nghiêm. Một hôm Nghiêm lên pháp đường có Tăng hỏi: Chẳng mộ các Thánh, chẳng trọng tánh linh của mình lúc đó thế nào? Nghiêm nói: Vạn cơ nghĩ hết, ngàn Thánh chẳng dất. Sơ Sơn làm tiếng ọ mưa. Nghiêm nói: Sư thúc chẳng chịu sao. Sơn nói chẳng được không lỗi, Nghiêm nói lỗi ở đâu. Sơn nói: Vạn cơ nghĩ hết cũng có vật ở đấy, ngàn Thánh chẳng dất cũng từ người mà được. Nghiêm hỏi: Sư thúc nói được chăng? Sơn nói: Trả lại cho ta pháp tòa ta sẽ nói với ông. Do đó, Nghiêm mời lên tòa, như trước mà hỏi. Sơn hỏi: Sao chẳng nói chịu dạ chẳng được toàn. Nghiêm nói: Chịu thì chịu cái gì, dạ thì dạ cái gì? Sơn nói chịu thì chịu các Thánh, dạ thì dạ

cái linh của mình. Hương Nghiêm nói: Sư thúc nói thế phải ỉa ngược ba mươi năm mới được. Sau Sơ Sơn thượng bị bệnh ngược Tỳ-vi. Một hôm nêu câu hỏi này với Cảnh Thanh. Bệnh Tăng chịu dạ chẳng được toàn nói thì làm sao hiểu. Thanh nói toàn về chịu dạ. Sơn nói: Chẳng được toàn lại làm sao? Thanh nói: Trong đó không đường chịu. Sơn nói: Mới khế hợp ý bệnh Tăng - Dao chẳng tự cắt, ngón tay chẳng tự chạm. Cóc trắng quạ đen, từng thẳng gai cong. Vừa có chút bụi liền mang ảnh đến, thoát thể toàn ném không dấu vết, chịu chẳng còn, da chẳng lập một mảnh thanh quang bắn đầu ngư, trên trời cỡi người được tự do.

Nêu: Triệu Châu hỏi Nam Tuyền rằng: Như thế nào là Đạo? Tuyền nói: Tâm bình thường là đạo. Châu nói: Lại có chỗ đến chẳng? Tuyền nói: Vừa định đến liền trái. Triệu Châu nói: Chẳng định sao biết là đạo. Tuyền nói đạo chẳng thuộc biết hay chẳng biết, biết là vọng giác, chẳng biết là vô ký, nếu đạt đạo thẳng chẳng nghĩ, rộng đồng với Thái hư, há có thể gượng ép phải quấy ư? Châu nghe nói thì đại ngộ. Gặp cơm ăn cơm, gặp trà uống trà, ngàn lớp trăm vòng bốn biển một nhà, mở chốt cõi trời, nói không nói, làm không làm. Bốn thể rộng lớn bằng hư không gió theo cọp. Mây theo rồng.

Nêu: Bá Trượng mỗi khi thượng tòa, thường có một ông già nghe pháp. Một hôm chúng đi hết, chỉ còn ông già ở lại. Trượng hỏi ông là người gì? Ông già đáp: Con không phải là người. Năm trăm đời trước thời Phật Ca-diếp con từng ở núi này, lầm đáp người học một câu chuyển ngữ, do đó năm trăm đời đọa làm chồn hoang. Nay muốn nêu lời nói ấy lại thỉnh Hòa thượng đáp cho con. Bách Trượng nói: Ông thử nêu xem. Ông già nói: Người đại tu hành có rơi vào nhân quả không? Con đáp rằng: Không rơi vào nhân quả. Trượng bảo: Ông hỏi đi ta nói. Ông già bèn hỏi: Người đại tu hành có rơi vào nhân quả không? Trượng nói: Không lầm nhân quả. Ông già bèn ngộ, được thoát thân chồn mà hóa. Cá lội nước ngược, chim bay rụng lông, soi rõ khó trốn, Thái hư trống vắng, một đi xa xôi năm trăm đời chỉ duyên nhân quả đại tu hành. Sấm nhanh phá núi gió chấn động biển, vàng ròng trăm luyện sắc chẳng đổi.

Nêu: Phong Nguyệt ở Nha nội tại Dĩnh châu, lên tòa dạy chúng rằng: Tổ sư tâm ấn giống như con trâu máy bằng sắt, đi thì ấn dừng, dừng thì ấn phá, chỉ như chẳng đi chẳng dừng, thì nói ấn là phải hay chẳng ấn là phải. Lúc đó có Lô Pha Trưởng lão ra hỏi: Con có con trâu máy bằng sắt, thỉnh Sư không đáp ấn. Phong Nguyệt nói: Quen câu cá kình lặn sâu biển lớn, liền đem ếch nhảy xoay bùn cát. Pha suy nghĩ,

Huyệt liền hét rằng: Trưởng lão sao không nói? Pha nghĩ ngợi, Huyệt liền đánh một cây phất tử bảo rằng: Trưởng lão có nhớ được lời nói chẳng? Thử nêu xem, Pha định mở miệng thì Phong Huyệt liền đánh một phất tử. Mục chủ nói: Sắp biết Phật pháp cùng Vương pháp là một thứ. Phong Huyệt nói: Thấy cái đạo lý gì? Mục chủ nói: Sẽ dứt không dứt lại gây loạn. Phong Huyệt liền xuống tòa.

Liệt Thánh phong qui mới chẳng bỏ qua, định vượt qua trâu sắt bỗng đầu ấn phá Lô Pha đương dứt liền trầm ngâm, điện chớp, sao bay sống bị cầm, hét xong chống đỡ đồng sấm sét Tam Huyền qua giáp chấn động từng lâm.

Nêu: Tăng hỏi Động Sơn: Nóng lạnh đến làm sao trốn tránh. Sơn nói: Sao không vào chỗ không nóng lạnh mà trốn tránh. Tăng hỏi: Như thế nào là chỗ không lạnh nóng. Sơn nói: Khi lạnh thì lạnh chết Xà-lê, khi nóng thì nóng chết Xà-lê. Mâm lăn hạt châu, châu lăn trên mâm, chánh ở trong lệch, lệch ở trong chánh. Linh dương treo sừng không dấu vết. Chó săn quanh rừng không vội vàng.

Nêu: Kim Ngưu mỗi khi đến giờ ăn thường tự đem cơm đến trước Tăng Đường vỗ tay cười lớn ha ha bảo rằng: Bồ-tát hãy ăn cơm hãy ăn cơm. Sau Tăng hỏi Trường Khánh: Ý chỉ ấy như thế nào? Đáp rằng: Giống như Trường Khánh đến giúp. Tăng hỏi Đại Quang: Chưa biết Trường Khánh giúp cái gì? Quang liền múa. Tăng lễ bái. Quang hỏi: Ông hiểu gì? Tăng cũng múa. Quang nói: Gã chồn rừng ấy. Sợi đến sợi đi phân minh (rõ ràng) qua lại, nếu chẳng hiểu nhau làm sao nghiệm lấy? Nhân trai Trường Khánh giúp phương tiện, giã mạp chỉ nói trình múa, chồn rừng bảy sao, kiếm bén cá kinh nhiều máu.

Nêu: Sơ Sơn dạy chúng rằng: Bệnh Tăng năm Hàm Thông trở về hiểu việc bên pháp thân. Năm Hàm Thông trở về sau hiểu việc hưởng thượng pháp thân. Vân Môn ra hỏi: Như thế nào là việc bên pháp thân? Sơn nói: Cây thung khô. Như thế nào là việc hưởng thượng pháp thân? Sơn đáp: Không phải cây thung khô. Môn hỏi: Hỏi lại cho học nhân nói đạo lý không. Sơn nói: Cho. Môn nói chỉ như cây thung khô há chẳng phải là sáng việc bên pháp thân. Sơn nói: Phải. Sơn nói: Không phải cây thung khô há chẳng phải là sáng việc hưởng thượng pháp thân. Sơn nói: Phải. Môn nói: Chưa biết pháp thân lại bao gồm tất cả chẳng? Sơn nói: Pháp thân biến khắp sao được chẳng bao gồm. Môn chỉ tịnh bình nói: Lại có pháp thân không. Sơn nói: Chớ tìm bên tịnh bình. Môn nói: Dạ, dạ. Mắt nhìn Đông nam, ý ở Tây bắc. Đẹp chuyển Thiên quan, lật ngược Địa trục, pháp thân hưởng thượng pháp thân biên, khoảng khí

anh linh năm trăm năm, keo sơn ném nhau, tên chống gậy, núi Nam mây nổi, núi Bắc mưa.

Nêu: Đường lên Đài sơn có một bà lão. Tăng hỏi: Đến Đài sơn đi ngã nào? Bà lão nói đi thẳng Tăng vừa đi. Bà nói: Tốt nhất cứ thế mà đi, trước sau Tăng hỏi đều như thế. Sau có Tăng đem hỏi Triệu Châu. Châu nói: Đợi ta vì ông khám phá bà lão ấy. Bèn đi hỏi: Đường lên Đài sơn đi ngã nào? Bà nói: Đi thẳng châu vừa đi, bà liền nói: Tốt nhất cứ thế mà đi. Châu về đem hỏi đại chúng: Ta vì các ông khám phá bà lão ấy rồi. Lão Túc nói: Chỗ nào là chỗ khám phá. Khéo buộc nút không dây, khéo làm dấu không vết, không đánh lính thua người, thẳng mặt nhanh đương cơ, Bà lão khám phá núi Ngũ đài, có ai tham thấu cửa Triệu Châu.

Nêu: Vân Môn dạy chúng rằng: Nghe tiếng ngộ đạo, thấy sắc minh tâm, thế nào là nghe tiếng ngộ đạo thấy sắc minh tâm. Đưa tay lên nói: Quán Thế Âm Bồ-tát đem tiền đến mua bánh bột, buông tay xuống té ra là bánh bao. Thấy sắc tâm trước hiện, nghe tiếng đạo đã bày, trong ánh sáng điện chớp phân sáng trắng, trong tiếng hải triều có cung bậc. Thiều Dương Lão cửa từ khắp, phát cơ dùng ngay nở ngàn cân.

Nêu: Cảnh Thanh hỏi Tăng: Ngoài cửa có tiếng gì? Tăng nói tiếng giọt mưa rơi. Thanh nói: Chúng sinh điên đảo mê đuổi theo vật. Tăng hỏi: Hòa thượng làm gì? Thanh đáp: Tự chẳng mê. Tăng hỏi: Ý chỉ như thế nào? Thanh nói: Xuất thân cũng khá dễ. Thoát thể nói phải khó. Thuận dòng nghịch dòng, chuyển vật vật chuyển. Lành thay Quán Âm vui gặp phương tiện, xuất thân thoát thể câu rõ ràng, ngoài cửa nương tiếng trước giọt mưa.

Nêu: Nam Tuyền dạy chúng rằng: Đêm qua Văn-thù Phổ Hiền khởi Phật kiến, pháp kiến. Mỗi người ăn hai mươi gậy đầy hai người ra núi Thiết vi. Triệu Châu ra nói: Hòa thượng đánh gậy đại ai ăn. Tuyền nói: Vương Lão sư có lỗi gì? Châu lễ bái. Tuyền xuống tòa về phương trượng. Sương mù dậy rộng ngâm, gió sinh cộp rống. Hai miệng một lưỡi khác tiếng đồng điệu. Văn-thù Phổ Hiền thấy Phật pháp, Nam Tuyền Triệu Châu nhìn nhật nguyệt theo lệnh mà làm chỉ khoảng nhìn, tận tình đầy đọa vào núi Thiết Vi. Bỗng có người chẳng giận bước ra nói: Sùng Ninh nhĩ: Chỉ hướng người khác nói, quả nhiên quả nhiên.

Nêu: Tuyết Phong hỏi Tăng: Gần đây từ đâu đến? Tăng nói: Phúc Thuyền. Phong nói: Biển sinh tử chưa qua, vì sao lật thuyền? Tăng không đáp được. Phúc Thuyền đáp thay: Nói không sinh tử. Tuyết Đậu đáp thay: Đã lâu nghe tiếng Tuyết Phong.

- Chưa vượt biển sinh tử, chẳng nên Phúc Thuyền nó vốn không sinh tử, vượt lên lia hai bên, dài như mặt trời chiếu sáng giữa trời, phóng ánh sáng chiếu đến trước Tuyết Phong.

Nêu: Tăng hỏi Vân Môn: Như thế nào là một thời giáo? Môn nói: Đáp một lời. Hải Tạng, Long cung, văn vàng, lá ngọc, đậu khí quan cơ, phá quan, kích tiết. Hơn ba trăm hội chấn động cương tông, bốn mươi chín năm đồng cái lưới, a thích thích đáp một lời, lời rất đúng như cắt sắt.

Nêu: Tăng hỏi Vân Môn: Chẳng phải cơ trước mắt cũng chẳng phải việc trước mắt lúc ấy như thế nào? Môn nói: Đảo ngược một lời nói.

Là giặc biết giặc, lấy nêo gỡ nêo, dấu chim không mây, gương chiếu trăng nước, dạy cho sư tử con quyết mê dấu, pháp an thân của con mèo trên cây, hoạt bát đảo ngược một nói, rãnh rang lật ngược hang chôn.

Nêu: Thế Tôn ở một chỗ chín tuần an cư, đến ngày tự tứ Văn-thù thắng đến, Ca-diếp hỏi: Hạ này an cư ở đâu? Văn-thù nói an cư ở ba chỗ. Do đó Ca-diếp bạch chúng muốn đuổi Văn-thù ra, vừa đánh kiên chùy bèn thấy vô lượng cõi Phật, mỗi mỗi Phật đều có một Văn-thù và một Ca-diếp đánh kiên chùy muốn đuổi đi. Do đó Thế Tôn bảo Ca-diếp rằng: Ông nay muốn đuổi Văn-thù nào?

Voi to chẳng đi đường thổ, yến sê nào biết hồng học, theo lệnh rõ ràng thành gió, phá cặn như cắn mũi nhọn, khắp cõi là Văn-thù, khắp cõi là Ca-diếp, đối nhau đều nghiêm nhiên, dơ chùy lên chỗ nào phạt một tờ, Kim Sắc Đầu-đà từng lạc tiết.

Nêu: Nham Đầu dạy chúng rằng: Kinh Niết-bàn nói: Ý giáo ta như trống thoa độc, đánh lên người xa gần nghe đều chết. Tăng hỏi: Như thế nào là trống thoa độc? - Đầu Á Thân nói: Hàn Tín lâm triều - Trời cao đất dày, nước rộng núi xa. Tiêu Hà chế luật, Hàn Tín lâm triều. Trống độc chưa đánh trở về trước phải dâng lời lấy.

Nêu: Văn-thù hỏi cô gái An-đề-giá sinh lấy gì làm nghĩa? Cô gái nói: Sinh lấy sinh sinh làm nghĩa sinh. Văn-thù hỏi: Như thế nào là sinh. Lấy chẳng sinh mà sinh làm nghĩa sinh? Cô gái nói: Nếu hay biết rõ bốn duyên đất nước lửa gió, chưa từng tự được có chỗ hòa hợp, mà hay tùy chỗ phải làm để làm nghĩa sinh. Văn-thù hỏi: Chết lấy gì làm nghĩa? Cô gái nói: Chết lấy chẳng chết mà chết làm nghĩa chết. Văn-thù nói như thế nào là chết lấy chẳng chết mà chết làm nghĩa chết? Cô gái nói: Nếu có thể biết rõ đất nước lửa gió bốn duyên chưa từng tự được có chỗ là

tan mà có thể tùy chỗ phải làm để làm nghĩa chết sống lấy chẳng sống mà sống, chết lấy chẳng chết mà chết căn bản rỗng sáng, đúng lúc mà vượt Phật tổ. Tùy nghi mà lia tan cùng hòa hợp, mười chữ dọc ngang hoạt bát. Kiếm báu của kim cương vương chống trời, ngoại đạo thiên ma đều vỡ mặt.

Nêu: Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn rằng: Trời lạnh hay người lạnh? Ngưỡng Sơn đáp: Mọi người, ở trong ấy. Qui Sơn hỏi: Sao không nói thẳng? Ngưỡng Sơn đáp: Vừa đến cũng chẳng cong vạy, Hòa thượng như thế nào? Qui Sơn nói: Lại cũng theo dòng. Gió Bắc sinh nghiêm oai, lẫm liệt vào xương thịt. Một câu bao trùm trời người, mấy ai chịu dấu vết, theo dòng nhận được thân xưa nay, khắp cõi đều là trần báo vô giá.

Nêu: Qui Tông dạy chúng rằng: Ta nay muốn nói thiền, các ông đều đến gần đây. Đại chúng tiến lên trước. Tông nói: Các ông nghe hạnh Quán Âm khéo ứng hiện các nơi chốn. Tăng hỏi: Như thế nào là hạnh Quán Âm? Tông khảy móng tay nói: Các người có nghe chẳng? Tăng nói: Nghe. Tông nói: Một nhóm người hướng vào đó tìm cái gì? Lấy gậy đánh đuổi đi, rồi cười lớn ha ha mà trở về phương trượng. Vô học vượt đờn chỉ, Viên thông nhĩ căn tịnh, thấu qua nghe chẳng nghe, diệu thay hạnh Quán Âm. Đầu gậy chỉ ra kim cương chứa, làm bến cầu trong đường hiểm ác.